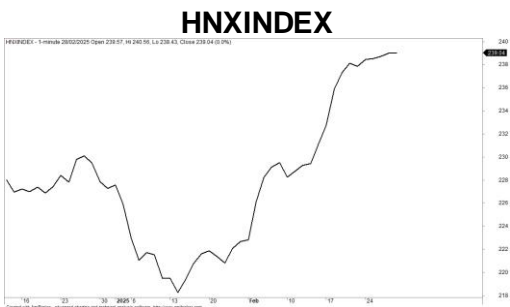


Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,305.36	239.19	99.58
% ngày	-0.19%	-0.08%	-0.23%
% tuần	0.66%	0.68%	-1.02%
% tháng	3.19%	7.26%	5.60%
% năm	4.20%	1.58%	9.88%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	18,642	1,122	896
TB 1 tuần	18,918	1,226	995
TB 1 tháng	15,855	1,063	943
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,831.61	13.37	9.75
Bán	2,816.79	75.60	33.59
Giá trị ròng	-985.18	-62.23	-23.84
Độ rộng TT			
Mã Tăng	141	82	223
Mã Giảm	181	98	194
Không Đổi	91	134	486
Chỉ số chính			
P/E	12.93	30.78	22.90
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,466	386	1,540
LS Cổ tức	2.22%	3.81%	4.73%

Nguồn: Bloomberg – YSVN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán Việt Nam phiên giao dịch cuối tuần diễn biến giằng co, áp lực bán chiếm ưu thế hơn. Chỉ số VN-Index biến động hẹp dưới 1310 điểm đóng cửa tại 1,305.36 điểm tương ứng giảm 0.19%. Chỉ số HNX-Index giảm nhẹ trong khi chỉ số Upcom-Index cũng mất 0.23%. Giá trị giao dịch trên cả 3 sàn đạt 20,660 tỷ đồng.

Chỉ số VN30-Index ghi nhận lực bán mạnh hơn khiến chỉ số giảm 0.53% trong đó BVH, HPG, LPG, MSN, TPB, SAB giảm từ 1-2% mỗi mã, là các mã gây giảm chỉ số nhiều nhất. Ở chiều ngược lại, VRE (1.16%), PLX (1.4%), GVR (2.14%)... đi ngược thị trường.

Nhóm cổ phiếu Bất động sản quanh khu vực Đồng Nai như NLG (4.36%), NVL (4.92%), DXG (2.19%) có diễn biến tích cực nhờ tiến triển tích cực về mặt pháp lý tại các dự án ở khu vực này. Ngoài ra, dự án Minh Hưng 3 giai đoạn 2 được thông qua giúp NTC, MH3 tăng vượt trội hơn thị trường. Hơn nữa, CII (2.54%), NKG (2.91%), HQC (2.48%)... cũng có diễn biến tích cực hơn thị trường chung.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị hơn 1,071 tỷ đồng tập trung tại HPG (116 tỷ), TPB (102 tỷ), VHM (99 tỷ). Ở chiều ngược lại, VPB (47 tỷ), NLG (47 tỷ), CTG (36 tỷ) đứng đầu danh sách mua ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

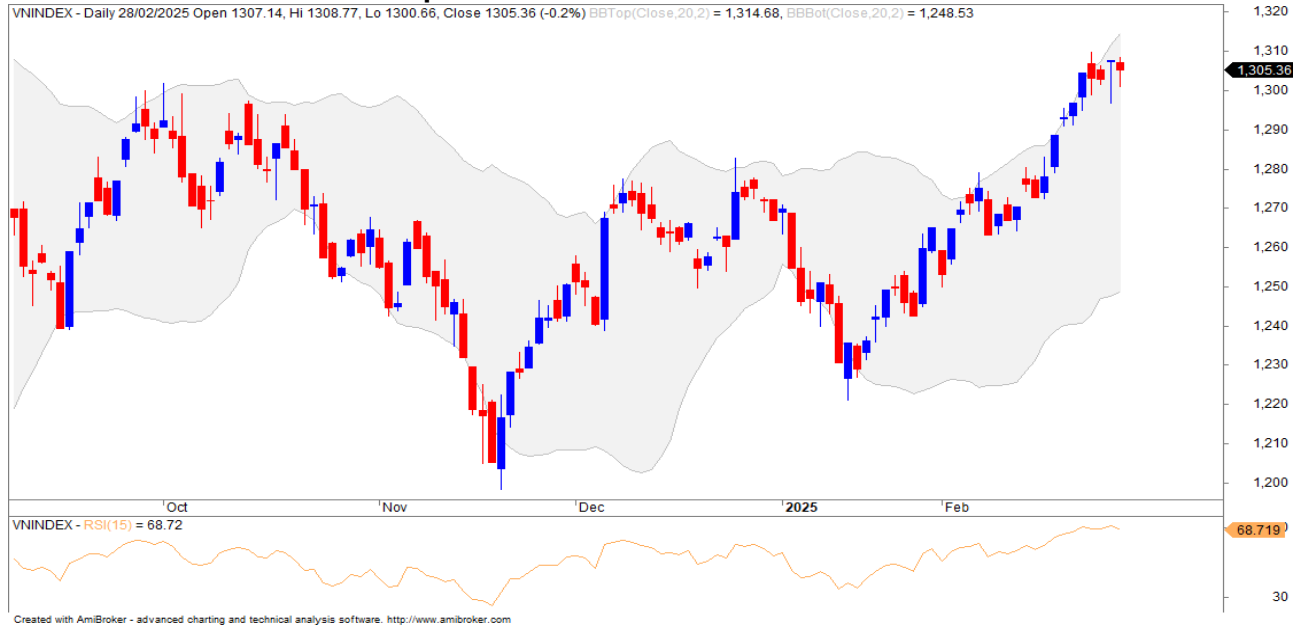
Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ quay trở lại đà tăng trong phiên giao dịch đầu tuần và chỉ số VN-Index vẫn có thể thử thách mức kháng cự 1,310 điểm. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho nên chúng tôi kỳ vọng chỉ số VN-Index có thể sớm vượt mức kháng cự 1,310 điểm. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tiếp tục giảm cho thấy các nhà đầu tư vẫn tiếp tục giảm lạc quan hơn với diễn biến thị trường hiện tại.

Chiến lược ngắn hạn (dưới 1 tháng): Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục.

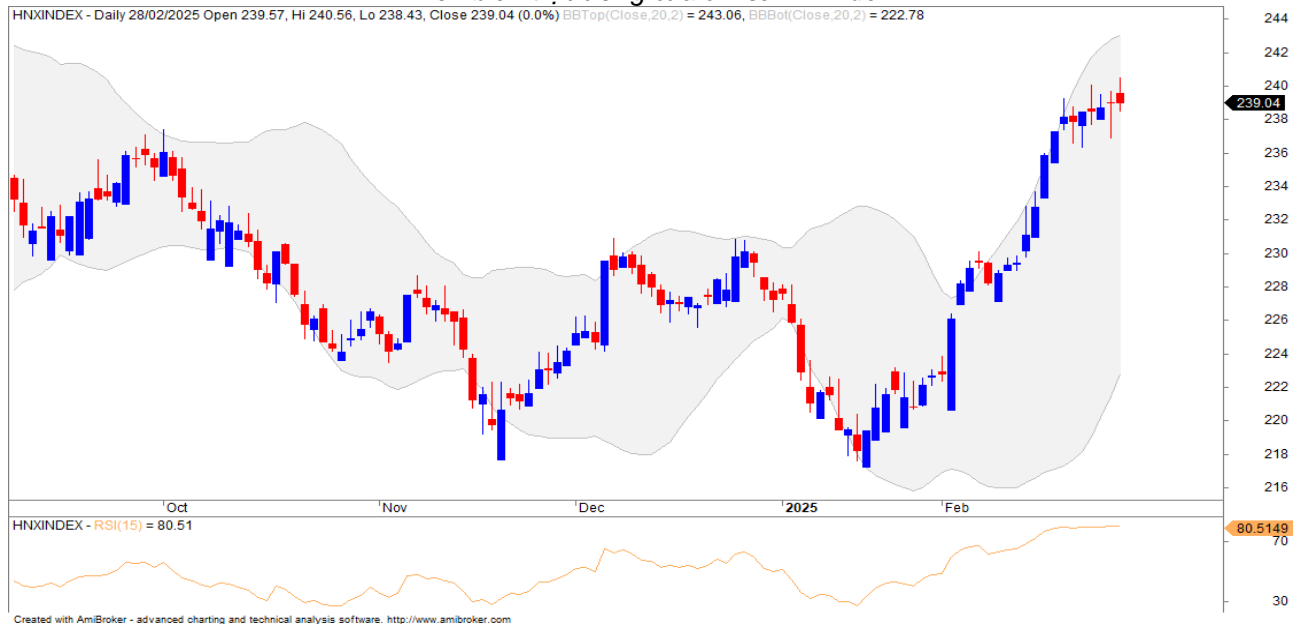
Chiến lược trung hạn (từ 1 – 5 tháng): Xu hướng trung hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực trong trung hạn cho nên nhịp điều chỉnh có thể nhanh chóng kết thúc. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư có thể ưu tiên mua và nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TĂNG	1300	1330	870	800
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TĂNG	260	306	189	160
Chỉ số VN30	TĂNG	TĂNG	1336	1350	980	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TĂNG	1280	1250	963	900
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	1250	1250	804	750

Sàn GDCK TPHCM (HSX)
Sàn GDCK Hà Nội (HSX)
Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
VNI	1305.36	-0.19%
VN30	1356.43	-0.53%
VN Mid	1995	0.04%
VN Small	1522.58	-0.16%

	Điểm	Chg%
HNI	239.19	-0.08%
HN30	503.71	-0.22%
VNX AllSh	1364.65	-0.36%

	Điểm	Chg%
UPCoM	99.58	-0.23%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1831.61	
Bán	2816.79	
GT ròng	-985.18	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	13.37	
Bán	75.60	
GT ròng	-62.23	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	9.75	
Bán	33.59	
GT ròng	-23.84	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
LBM	2200	6.93%
NVL	500	4.95%
TLD	280	4.68%
CMX	360	4.48%
NLG	1450	4.36%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
LDP	1000	8.62%
SJE	1900	7.31%
SRA	200	6.90%
AMV	100	5.26%
TFC	3600	5.03%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
MH3	5000	14.75%
SJG	3417	14.48%
SID	2285	13.93%
POM	278	13.24%
LIC	5273	12.47%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VRC	-1000	-6.17%
BMC	-1350	-4.69%
NO1	-360	-4.00%
THG	-2000	-3.16%
BMI	-650	-2.96%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DST	-600	-8.96%
CTP	-1500	-3.75%
NDN	-200	-2.06%
PVB	-700	-1.97%
L14	-600	-1.90%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PVX	-106	-5.30%
BOT	-318	-4.89%
SAS	-1643	-3.39%
MML	-1121	-3.24%
LTG	-242	-3.02%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	521,462,215	
BID	282,453,250	
CTG	222,854,658	
FPT	206,391,006	
TCB	184,392,630	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSV	43,800,000	
IDC	18,875,996	
PVS	17,015,600	
MBS	17,011,653	
PVI	15,459,963	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VGI	247,452,719	
ACV	231,910,530	
MCH	156,737,464	
MVN	92,625,364	
VEA	53,496,159	

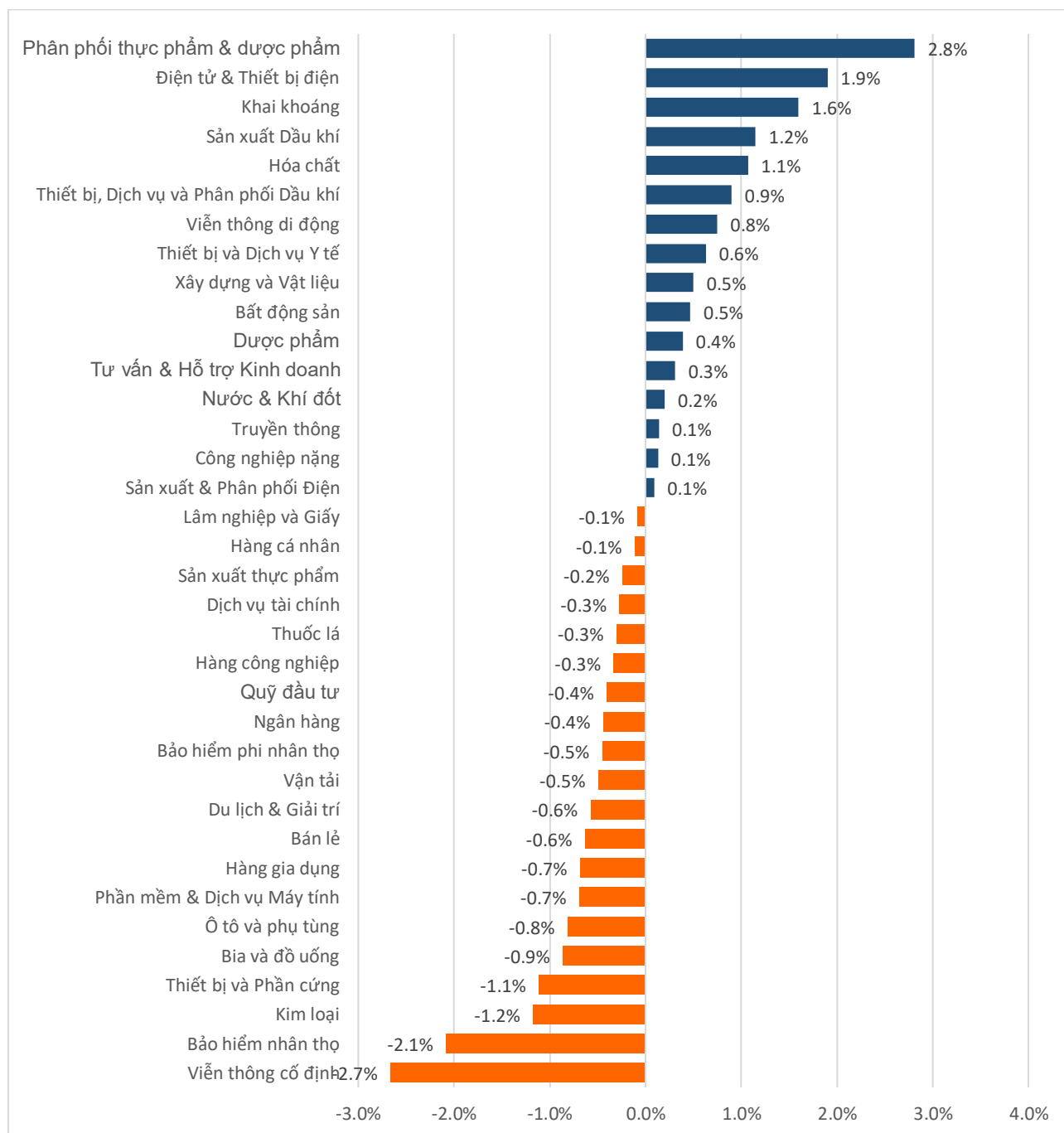
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SSI	41,880,001	15,007,397
VIX	35,634,800	32,097,926
EIB	29,855,620	9,500,742
CII	26,905,000	8,839,799
HPG	25,182,609	26,164,300

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	8,858,028	12,601,870
CEO	5,533,167	5,910,255
PVS	4,800,869	2,378,975
MBS	4,658,155	3,072,538
AMV	3,679,902	285,120

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
GLC	8,820,000	5
HNG	5,858,929	5,653,461
POM	3,928,722	142,559
BVB	3,283,749	4,878,178
DDV	2,727,344	1,673,376



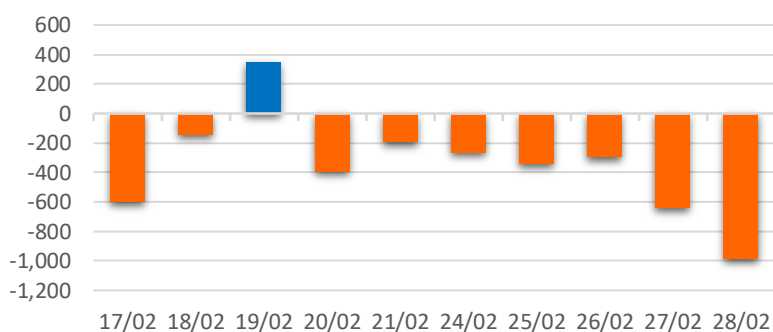
DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



Nguồn: FiinProX – YSVN

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

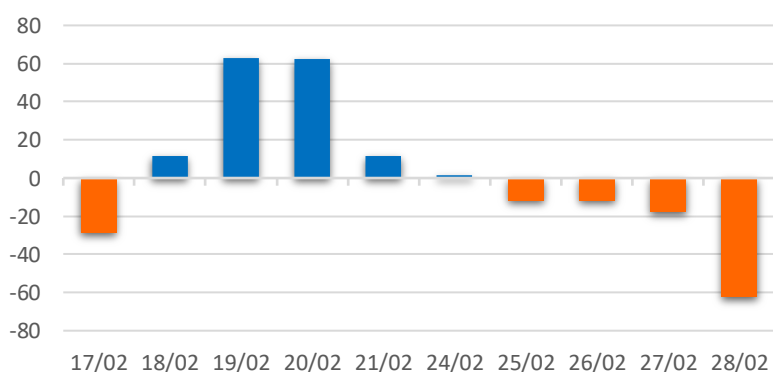
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VPB	47,403	HPG	-115,838
NLG	44,951	TPB	-102,050
CTG	36,354	VHM	-99,352
GVR	25,751	MSN	-76,516
GEX	25,372	VCB	-60,470

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

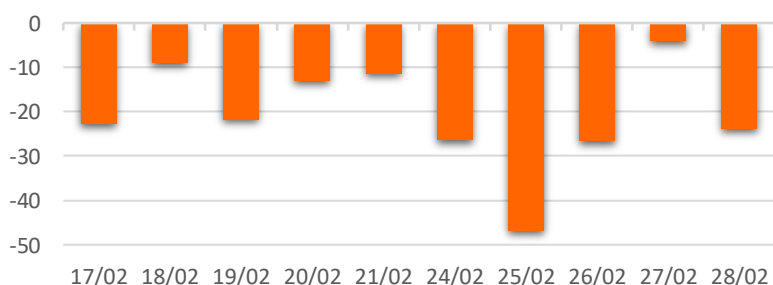
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
TNG	1,357	PVS	-19,919
DHT	537	SHS	-10,663
IVS	519	CEO	-8,934
VC2	494	MBS	-8,705
PPP	349	NTP	-2,503

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
GDA	1,295	DDV	-10,206
HBC	352	ACV	-8,674
MSR	312	QNS	-2,521
ABI	276	VEA	-2,128
BGE	145	HNG	-1,577

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinProX – YSVN

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
TCB	53,592	VIX	47,796
E1VFN30	33,635	FPT	42,606
PVD	31,399	TCH	35,697
NLG	24,659	MWG	25,815
VHM	22,480	LPB	22,452

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

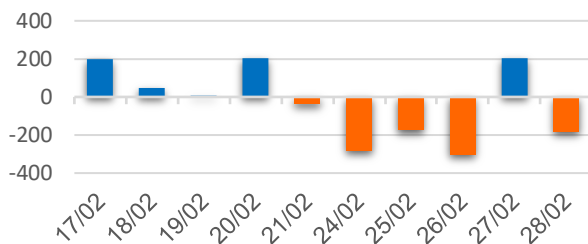
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
TNG	2,360	MBS	7,475
		LDP	3,843
		PVS	1,800

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PHP	2,381.40	BGE	3,900
SGP	369.00	PXL	1,206
ACV	320.50		
MVN	170.40		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

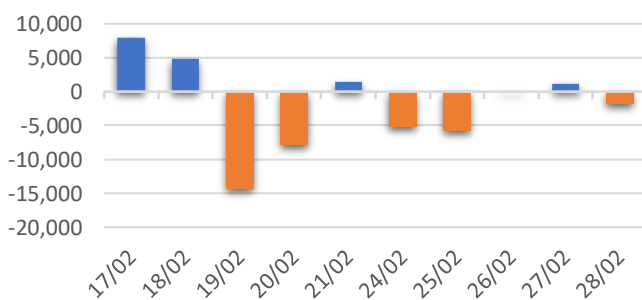
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



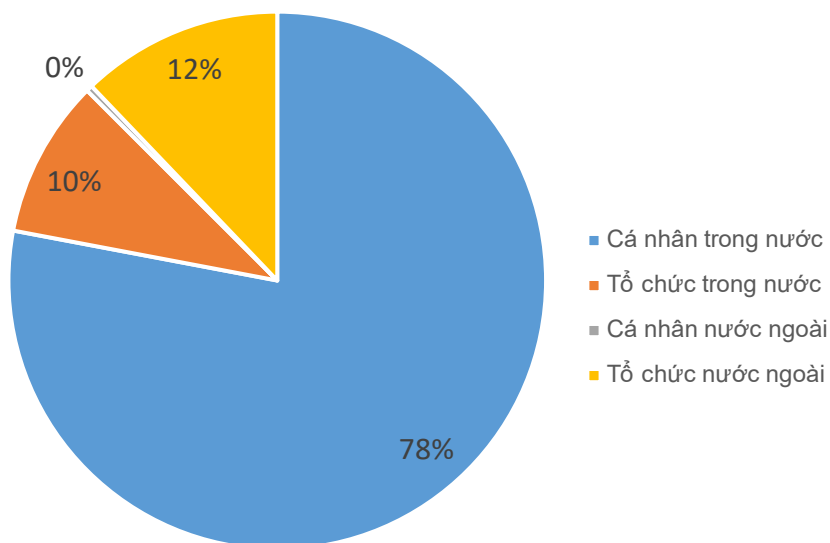
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)



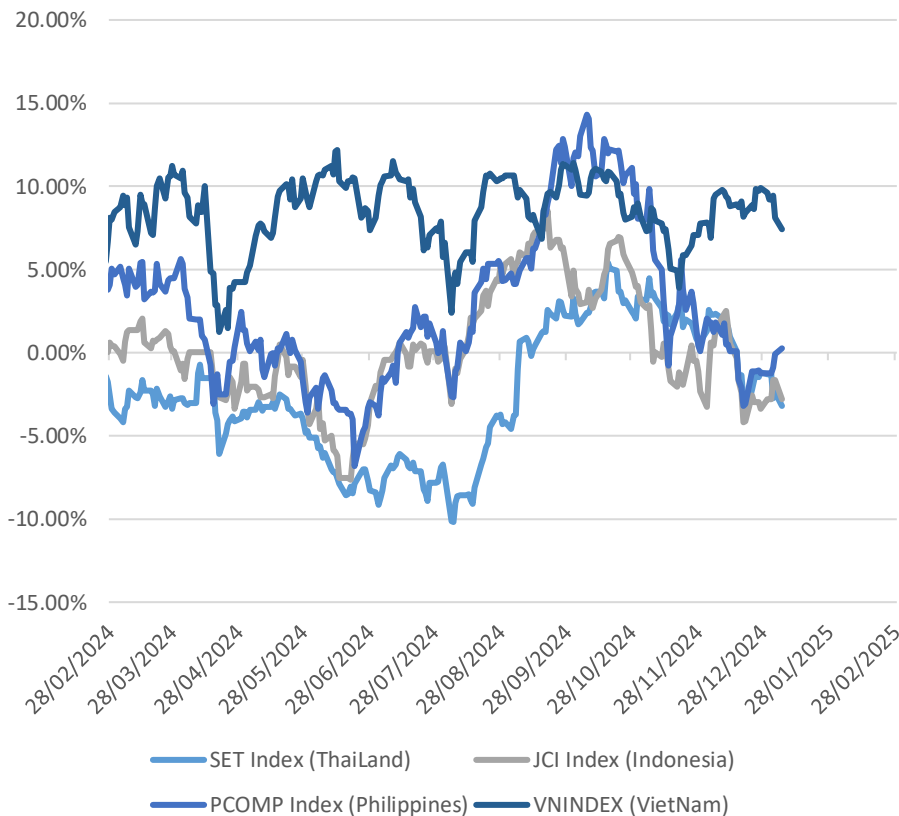
CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM



Nguồn: FinProX – YSVN



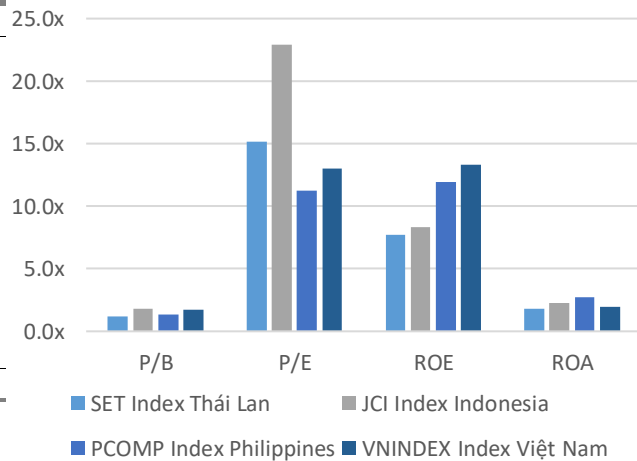
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.2x	1.8x	1.4x	1.7x
P/E		15.2x	22.9x	11.2x	13.0x
ROE	%	7.69	8.33	11.92	13.31
ROA	%	1.83	2.24	2.70	1.94
Vốn hóa	Tỷ USD	444.16	678.72	151.46	213.62
GTGD	Tỷ USD	1.54	0.69	0.07	0.69
LS cổ tức	%	4.02	4.50	3.16	1.80

Nguồn: Bloomberg & YSVN



THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written